

*Bố Trạch, ngày 09 tháng 01 năm 2023*

Số: 01/2023/QĐST- DS

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Khoản 7, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2022, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án tranh chấp dân sự thụ lý số 54/2022/TLST-DS ngày 02/11/2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP S; Địa chỉ: 266 - 268 N, phường 8, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Chức vụ Ngân hàng TMCP S.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Thanh H – chức vụ giám đốc Ngân hàng TMCP S - Chi nhánh Quảng Bình.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Phú C – Chức vụ Phó giám đốc Ngân hàng TMCP S – Chi nhánh Bắc Quảng Bình.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Trương Xuân T – Chức vụ Phó phòng

kiểm soát rủi ro - Ngân hàng TMCP S – Chi nhánh Quảng Bình.

- Bị đơn: Anh Lê Văn T, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Tiểu khu 7, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Lê Văn T có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền 63.780.000 đồng (Sáu mươi ba triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng). Trong đó tiền gốc 50.000.000 đồng, tiền lãi tính đến ngày 30/12/2022 là 13.780.000 đồng.

Kể từ ngày 31/12/2022, anh Lê Văn T còn phải chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng số 10/2020 ngày 02/01/2020 giữa anh Lê Văn T và Ngân hàng TMCP S – Chi nhánh Quảng Bình.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Về án phí: Anh Lê Văn T tự nguyện chịu số tiền 1.594.500 đồng (Một triệu năm trăm chín mươi bốn nghìn, năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền 1.477.800 đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0002641 ngày 02/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Bố Trạch (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- Hai đương sự (2 bản);
- Lưu HSVA; VP.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Phú Quảng**

